

Số: 57/BC-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty
(6 tháng đầu năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi
- Điện thoại: 0255 3726 110 Fax: 0255 3822 843 Email: info@qns.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.569.399.550.000 đồng
- Mã chứng khoán: QNS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi (QNS) được tổ chức ngày 03/4/2021 đã thông qua nghị quyết sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	30/NQ/QNS-ĐHĐCĐ2021	03/4/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.- Thông qua Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả SXKD năm 2021.- Thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021.- Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.- Thông qua nội dung sửa đổi và toàn văn Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung sửa đổi và toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi. - Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi - Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. - Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Đường Quảng Ngãi. - Bầu các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 - Bầu các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngọc Phương	Chủ tịch HĐQT	23/12/2005	
2	Ông Võ Thành Đàng	Phó Chủ tịch HĐQT	23/12/2005	
3	Ông Nguyễn Hữu Tiến	TV. HĐQT	15/4/2011	
4	Ông Ngô Văn Tụ	TV. HĐQT	15/4/2011	
5	Ông Đặng Phú Quý	TV. HĐQT	23/12/2005	
6	Ông Nguyễn Văn Đông	TV. HĐQT độc lập	03/04/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Phương	6/6	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Tiến	6/6	100%	
3	Ông Võ Thành Đàng	6/6	100%	
4	Ông Ngô Văn Tụ	6/6	100%	
5	Ông Đặng Phú Quý	6/6	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Đông	2/6	33%	Ông Đông là hành viên HĐQT từ ngày 03/4/2021.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
				Từ ngày 03/4/2021 đến ngày 30/6/2021, QNS có 2 cuộc họp HĐQT.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2021 như sau:

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh, các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT và đưa ra những kiến nghị cần thiết.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án đầu tư của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	07/NQ-QNS-HĐQT	08/02/2021	- Quyết định ứng cổ tức đợt 02 năm 2020	100%
2	08/NQ-QNS-HĐQT	08/02/2021	- Quyết định nâng lương cho một số cán bộ quản lý của Công ty TNHH MTV TM Thành Phát	100%
3	17/NQ/QNS-HĐQT	11/03/2021	- Thông qua chương trình và các tài liệu để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 biểu quyết và quyết định. - Thông qua dự án đầu tư "Dây chuyền sản xuất bánh Pie 1.000kg/giờ và dây chuyền sản xuất kẹo cứng 500kg/giờ" của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun.	100%
4	23/NQ/QNS-HĐQT	30/03/2021	- Chuyển đổi Trung tâm giống mía Quảng Ngãi thành Trung tâm nghiên cứu và phát triển đậu nành Vinasoy	100%

00205
CÔNG
CỔ PH
ĐỨC
QUẢNG
NG

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	24/NQ/QNS-HĐQT	30/03/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh tài liệu đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 biểu quyết và quyết định - Thông qua hồ sơ các ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 - Giới thiệu các ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 	100%
6	27/NQ-QNS-HĐQT	02/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty. 	100%
7	36/NQ/QNS-HĐQT	08/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất bầu ông Trần Ngọc Phương giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 - Thống nhất bầu ông Võ Thành Đàng giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 	100%
8	37/NQ/QNS-HĐQT	08/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Bỏ nhiệm ông Võ Thành Đàng giữ chức Tổng giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 - Bỏ nhiệm ông Trần Ngọc Phương giữ chức Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 - Bỏ nhiệm ông Nguyễn Hữu Tiến giữ chức Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh tế Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 - Bỏ nhiệm ông Nguyễn Thế Bình giữ chức Kế toán trưởng Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 - Bỏ nhiệm bà Phạm Thị Tuyết Ánh làm Người phụ trách quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 	100%
9	49/NQ/QNS-HĐQT	19/05/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC quận Hải Châu, Đà Nẵng là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2021 (Gồm Báo cáo tài chính công ty mẹ, Báo cáo tài chính Công ty TNHH MTV TM Thành Phát và Báo cáo tài chính hợp nhất) 	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Đình Quế	Trưởng Ban kiểm soát	23/12/2005	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Thành Huy	Thành viên Ban kiểm soát	23/12/2005	Cử nhân quản trị kinh doanh
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Thành viên Ban kiểm soát	25/03/2017	Cử nhân tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đình Quế	4/4	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Thành Huy	4/4	100%	100%	
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Xét chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính Công ty năm 2021.
- Thẩm định các Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và đưa ra những kiến nghị kịp thời về các vấn đề có liên quan.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Điều lệ Công ty, các văn bản khác và các quy định của pháp luật.
- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; đồng thời đề xuất những ý kiến nhằm quản lý và tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Thành Đàng	Tổng giám đốc	20/12/1954	Kỹ sư cơ khí	24/12/2005

943
TY
HÀN
NG
JNGA
AI-T.QU

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
2	Ông Nguyễn Hữu Tiến	Phó Tổng giám đốc	02/07/1955	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Chính trị	31/12/2005
3	Ông Trần Ngọc Phương	Phó Tổng giám đốc	13/01/1963	Cử nhân Kinh tế	26/6/2010

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thế Bình	28/12/1973	Cử nhân Tài chính kế toán	05/12/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Phụ lục 01 đính kèm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Phụ lục 02 đính kèm

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty:

Phụ lục 03 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Phụ lục 04 đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác *km*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD, KTT;
- Lưu: NPTQT Cty, HC Cty .



Trần Ngọc Phương



Phụ lục 01: Mục VII.1 Danh sách về người có liên quan của Công ty

(Kèm theo Báo cáo số ...54/QNS-HĐQT ngày 28/7/2021 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Người có liên quan là cá nhân								
1	TRẦN NGỌC PHƯƠNG		Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc			23/12/2005			Người nội bộ
2	VÕ THÀNH ĐÀNG		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc			23/12/2005			Người nội bộ
3	NGUYỄN HỮU TIẾN		TV. HĐQT, Phó TGD			31/12/2005			Người nội bộ
4	NGÔ VĂN TỰ		TV. HĐQT, Giám đốc NM Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy			15/04/2011			Người nội bộ
5	ĐẶNG PHÚ QUÝ		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty TNHH MTV TM Thành Phát			23/12/2005			Người nội bộ
6	NGUYỄN VĂN ĐÔNG		Thành viên HĐQT			03/04/2021			Người nội bộ
7	NGUYỄN ĐÌNH QUẾ		Trưởng Ban kiểm soát			23/12/2005			Người nội bộ
8	NGUYỄN THÀNH HUY		TV Ban kiểm soát			23/12/2005			Người nội bộ
9	HUỶNH THỊ NGỌC DIỆP		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH			25/03/2017			Người nội bộ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10	NGUYỄN THẾ BÌNH		Kế toán trưởng			05/12/2017			Người nội bộ
11	PHẠM THỊ TUYẾT ÁNH		Người phụ trách quản trị Công ty			05/12/2017			Người nội bộ
II	Người có liên quan là tổ chức								
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát					Tháng 01/2008			Công ty con

Phụ lục 02: Mục VII.2 Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

(Kèm theo Báo cáo số 54./QNS-HĐQT ngày 22/7/2021 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Quyết định/ Nghị quyết của HĐQT	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Thành Phát)	Công ty con	4300369451 Ngày cấp: 29/08/2012 Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi	6 tháng đầu năm 2021	19/QĐ-QNS-HĐQT ngày 15/3/2021	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS	168.364.868.458	
						07/NQ/QNS-HĐQT ngày 08/02/2021 của HĐQT và 30/NQ/QNS-ĐHĐCĐ2021 ngày 03/4/2021 của ĐHĐCĐ	QNS trả cổ tức cho Thành Phát	111.069.210.000	
						46/NQ/QNS-HĐQT ngày 30/12/2020	QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát	9.678.389.352	
							QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát	604.168.944.845	

Phục lục 03: Mục VIII.1 Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
 (Kèm theo Báo cáo số .../2021/QNS-HDQT ngày 22/7/2021 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	TRẦN NGỌC PHƯƠNG		Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc			5.830.895	1,63%	
Cá nhân có liên quan								
1.1	Huỳnh Thị Hồng Mai					1.169.105	0,33%	Vợ
1.2	Trần Đức Tín							Con ruột
1.3	Trần Hiếu Nghĩa							Con ruột
1.4	Trần Đình Thành							Bố đẻ
1.5	Phan Thị Liễu							Mẹ đẻ
1.6	Dương Thị Ngoạn							Mẹ Vợ
1.7	Trần Ngọc Bích							Anh ruột
1.8	Trương Thị Hồng							Chị dâu
1.9	Trần Thị Ngọc Diệp							Em ruột
1.10	Huỳnh Tấn Thuận							Em rể
1.11	Trần Ngọc Phận							Em ruột
1.12	Nguyễn Thị Lan							Em dâu
1.13	Trần Ngọc Phượng							Em ruột
1.14	Tạ Thị Diễm		Trưởng phòng KHVT NM Bia Dung Quất – CN QNS			87.251	0,024%	Em dâu
1.15	Trần Ngọc Phong		Trưởng phòng thị trường NM Nước khoáng Thạch Bích – CN QNS			87.609	0,02%	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1.16	Đỗ Thị Minh Hải		Phó phòng TCKT NM Nước khoáng Thạch Bích – CN QNS			63.280	0,018%	Em dâu
2	VÕ THÀNH ĐÀNG		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc			23.139.948	6,48%	
Cá nhân có liên quan								
2.1	Võ Thị Cẩm Nhung		Trạm trưởng trạm Y tế QNS			10.602.282	2,97%	Vợ
2.2	Võ Thị Anh Trâm					3.945	0,001%	Con ruột
2.3	Võ Thành Hải Đăng							Con ruột
2.4	Võ Thành Công							Em ruột
2.5	Hoàng Thị Lệ Hằng					113.535	0,03%	Em dâu
3	NGUYỄN HỮU TIẾN		TV. HĐQT, Phó TGD			2.904.069	0,81%	
Cá nhân có liên quan								
3.1	Nguyễn Thị Kim Nguyệt					6.521.964	1,83%	Vợ
3.2	Nguyễn Hữu Tường					528.839	0,15%	Con ruột
3.3	Nguyễn Anh Tài					527.529	0,15%	Con ruột
3.4	Nguyễn Văn Hồng							Anh ruột
3.5	Đặng Thị Loan							Chị dâu
3.6	Nguyễn Văn Huọt							Anh ruột
3.7	Hoàng Thùy Linh							Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
4	NGÔ VĂN TỰ		TV. HĐQT, Giám đốc NM Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy			3.932.675	1,10%	
	Cá nhân có liên quan							
4.1	Võ Thị Lý Hoa							Vợ
4.2	Ngô Võ Triết					58.000	0,016%	Con trai
4.3	Vũ Hoàng Thảo My							Con dâu
4.4	Ngô Vũ Phương Giang							Con gái
4.5	Charles Walter Blair, Jr.							Con rể
4.6	Ngô Vũ Thuận Hậu							Con gái
4.7	Ngô Xuân Vũ							Anh ruột
4.8	Lâm Xuân Thu							Chị Dâu
4.9	Ngô Thị Nguyệt							Chị ruột
4.10	Tạ Vĩnh Ảnh							Anh rể
4.11	Ngô Thị Diễm							Chị ruột
5	ĐẶNG PHÚ QUÝ		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty TNHH MTV TM Thành Phát			1.350.670	0,38%	
	Cá nhân có liên quan							
5.1	Tạ Thị Hồng Vân					64.454	0,018%	Vợ
5.2	Đặng Phú Dũng							Con trai
5.3	Võ Thị Thúy Diễm							Con dâu
5.4	Đặng Hồng Phước							Con trai
5.5	Trần Thị Phương Duyên							Con dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
5.6	Đặng Thị Minh Hoa							Chị ruột
5.7	Đặng Minh Long							Anh ruột
5.8	Đặng Thị Ngọc Lan							Em ruột
5.9	Đặng Việt Hùng							Em ruột
5.10	Nguyễn Thị Thuận							Chị dâu
5.11	Nguyễn Thị Thủy							Em dâu
5.12	Đỗ Văn Tài							Em rể
6	NGUYỄN VĂN ĐÔNG		Thành viên HĐQT					
6.1	Nguyễn Văn Ngọc							Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Tiến							Mẹ đẻ
6.3	Đình Nghĩa Hùng							Bố vợ
6.4	Lương Thị Lan							Mẹ vợ
6.5	Đình Ngọc Hương							Vợ
6.6	Nguyễn Quang Vinh							Con
6.7	Nguyễn Minh Trí							Con
6.8	Nguyễn Tấn Minh							Anh trai
6.9	Nguyễn Thị Xuân Trang							Em gái
6.10	Nguyễn Huy Cường							Em trai
6.11	Nguyễn Việt Nga							Chị dâu
6.12	Phạm Tấn Thảo							Em rể
6.13	Dương Mỹ Thê							Em dâu
7	NGUYỄN ĐÌNH QUẾ		Trưởng Ban kiểm soát			2.407.341	0,67%	
	Cá nhân có liên quan							
7.1	Đỗ Thị Triêm							Mẹ vợ
7.2	Dương Thị Thu Thủy					32.674	0,009%	Vợ
7.3	Nguyễn Đình Quế Dương					20.000	0,006%	Con đẻ
7.4	Nguyễn Đình Quý Dương							Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
7.5	Trần Thị Thủy Ngân					4.530	0,001%	Con dâu
7.6	Nguyễn Thị Hồng Thoa					3.400	0,001%	Con dâu
7.7	Nguyễn Văn Ngoạn							Anh ruột
7.8	Nguyễn Thị Xuân Ba							Chị ruột
7.9	Nguyễn Vân							Anh rể
7.10	Nguyễn Lý Lê							Anh ruột
7.11	Nguyễn Thị Xuân Nhị							Chị dâu
7.12	Nguyễn Đình Hòe							Anh ruột
7.13	Tạ Thị Túc							Chị dâu
8	NGUYỄN THÀNH HUY		TV Ban kiểm soát			322.709	0,09%	
	Cá nhân có liên quan							
8.1	Đàm Thị Thu Thúy							Vợ
8.2	Nguyễn Huy Bảo							Con đẻ
8.3	Nguyễn Phương Chi							Con đẻ
8.4	Nguyễn Hồng Quang							Cha ruột
8.5	Phạm Thị Hoa							Mẹ ruột
8.6	Đàm Quốc Việt							Cha vợ
8.7	Huỳnh Thị Thịnh							Mẹ vợ
9	HUỲNH THỊ NGỌC DIỆP		Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH			319.883	0,09%	
	Cá nhân có liên quan							

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
9.1	Lê Thương							Chồng
9.2	Lê Hoàng Di Thu							Con đẻ
9.3	Lê Hoàng Thiên Thu							Con đẻ
9.4	Lê Thanh							Cha chồng
9.5	Trần Thị Mẫu Đơn							Mẹ chồng
9.6	Huỳnh Thị Ngọc Dung							Chị ruột
9.7	Nguyễn Mai							Anh rể
10	NGUYỄN THẾ BÌNH		Kế toán trưởng			2.153.863	0,60%	
	Cá nhân có liên quan							
10.1	Nguyễn Thị Mỹ Trà							Vợ
10.2	Nguyễn Mỹ Bình An							Con ruột
10.3	Nguyễn Thế Bình Khang							Con ruột
10.4	Nguyễn Thị Kiều							Mẹ đẻ
10.5	Nguyễn Thị Thanh Trúc							Mẹ vợ
10.6	Nguyễn Thị Hồng Nga							Chị ruột
10.7	Nguyễn Khả							Anh rể
10.8	Nguyễn Thị Thu Dung							Chị ruột
10.9	Võ Hồng Sơn							Anh rể
10.10	Nguyễn Thế Minh							Anh ruột
10.11	Từ Thị Tường Ba							Chị dâu
11	PHẠM THỊ TUYẾT ÁNH		Người phụ trách quản trị Công ty					
	Cá nhân có liên quan							
11.1	Lê Trường Thi							Chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
11.2	Lê Thảo Nguyên							Con ruột
11.3	Lê Minh Khuê							Con ruột
11.4	Phạm Hữu Có							Bố đẻ
11.5	Nguyễn Thị Thu							Mẹ đẻ
11.6	Lê Diễm							Bố chồng
11.7	Nguyễn Thị Ngọc Diệp							Mẹ chồng
11.8	Phạm Ngọc Hiền							Anh ruột
11.9	Châu Thị Lệ Quyên							Chị dâu
11.10	Phạm Thị Thu Sương							Chị ruột
11.11	Nguyễn Công Hoàng							Anh rể
11.12	Phạm Thị Tuyết							Chị ruột
11.13	Huỳnh Quốc Thanh							Anh rể



Phụ lục 04: Mục VIII.2 Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty
 (Kèm theo Báo cáo số .../QNS-HĐQT ngày .../7/2021 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Võ Thành Đàng	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	21.714.548	6,08	23.139.948	6,48	Mua
2	Hoàng Thị Lệ Hằng	Em dâu ông Võ Thành Đàng - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	121.535	0,03	113.535	0,03	Mua, bán
3	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Thành viên Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH	320.383	0,09	319.883	0,09	Mua, bán
4	Nguyễn Thế Bình	Kế toán trưởng Công ty	2.137.763	0,60	2.153.863	0,60	Mua
5	Ngô Võ Triết	Con ông Ngô Văn Tụ - TV. HĐQT, Giám đốc NM Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy	85.000	0,02	58.000	0,02	Mua, bán
6	Trần Thị Thủy Ngân	Con dâu ông Nguyễn Đình Quế - Trưởng Ban kiểm soát	-	-	4.530	0,00	Mua, bán
7	Nguyễn Thị Hồng Thoa	Con dâu ông Nguyễn Đình Quế - Trưởng Ban kiểm soát	-	-	3.400	0,00	Mua, bán